

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11 /2018/HSST
Ngày 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Hạnh.

Ông Lê Hoàng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh: Ông Đinh Công Quảng-Kiểm sát Viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại hội trường A Tòa án nhân dân huyện Đức Linh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh V1, sinh năm 1984, tại Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Tạo L, sinh năm: 1965 và bà Lê Thị N: sinh 1963; Có vợ: Trương Bích T (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2011; Gia đình có 3 anh, em; bị cáo là con lớn trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/9/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đ. Có mặt.

Người bị hại:

- Trần Tấn V2, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn V, huyện Đ,

tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Cao Tiến V3, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Tổ C, thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Trần Thanh V4, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Khu phố E, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Đặng C, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Đặng Thanh L, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Tổ T, khu phố M, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Đăng T (em Rẻ của người bị hại Cao Tiến V3), sinh năm: 1990; nơi cư trú: Tổ C, thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt).

- Trần Tấn H (Cha của người bị hại Trần Tấn V2), sinh năm: 1971; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận (Có mặt).

- Đặng Đình G (Con của người bị hại Đặng C), sinh năm: 1955; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để đánh bạc nên Nguyễn Thanh V1 nảy sinh ý định đến huyện Đ tìm gặp những người quen trước đó khi đi làm thợ hồ nói mượn tài sản rồi đem chiếm đoạt luôn tài sản đã mượn, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 31/7/2017 Nguyễn Thanh V1 đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Đ, tỉnh Bình Thuận ngồi tại quán cà phê H ở khu phố M, thị trấn V, huyện Đ rồi gọi điện cho Trần Tấn V2, sinh năm 1993, ở khu phố B, thị trấn V, huyện Đ đến quán cà phê. Trần Tấn V2 đi xe máy hiệu Sirius số 86BT-XX.XXX đến quán ngồi uống cà phê với Nguyễn Thanh V1. Khoảng 30 phút sau Nguyễn Thanh V1 nói với Trần Tấn V2 mượn xe 86BT-XX.XXX để đi mượn tiền, Trần Tấn V2 cho Nguyễn Thanh V1 mượn xe, Nguyễn Thanh V1 điều khiển xe chạy về tỉnh Tây Ninh rồi sang Campuchia cầm xe lấy 5.000.000đ vào sòng bạc ở Campuchia đánh thua hết.

Vụ thứ hai: Ngay sau khi cầm xe của Trần Tấn V2 đánh bài thua hết, đêm ngày 01/8/2017 Nguyễn Thanh V1 đi xe khách đến thôn S, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận vào nhà Đỗ Ngọc V5, sinh năm 1994, lúc này Cao Tiến V3 gần nhà Đỗ Ngọc V5 đi xe máy hiệu YAMAHA-NOUVO biển số 86BT-YY.YYY đến chơi, ngồi một lúc Nguyễn Thanh V1 nói dối hỏi mượn xe của Cao Tiến V3 đi mua mồi về nhậu, Cao Tiến V3 cho Nguyễn Thanh V1 mượn xe biển số 86BT-YY.YYY, Nguyễn Thanh V1

lấy xe chạy thẳng về tỉnh Tây Ninh qua Campuchia cầm 6.000.000đ vào sòng bạc tại Campuchia đánh thua hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 1 tuần sau khi cầm xe của Cao Tiến V3, đến ngày 08/8/2017 Nguyễn Thanh V1 đến khu phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận vào nhà Trần Thanh V4, sinh năm 1994. Cũng với thủ đoạn trên khi vào nhà Trần Thanh V1 thì Nguyễn Thanh V4 nói mượn xe để đi mượn tiền. Trần Thanh V4 cho Nguyễn Thanh V1 mượn xe HODA-Winner biển số 86BT-KK.KKK sau khi lấy được xe Nguyễn Thanh V1 chạy xe về tỉnh Tây Ninh rồi qua Campuchia cầm xe được 16.000.000đ vào sòng bài đánh bài thua hết.

Vụ thứ tư: Ngày 20/10/2017 Nguyễn Thanh V1 đến nhà anh Đặng Thanh L sinh năm 1985 ở khu phố M, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận ngủ lại, sáng hôm sau Nguyễn Thanh V1 hỏi anh Đặng Thanh L mượn xe hiệu WARE RSX biển số 86BT-FF.FFF để đi công việc rồi mang sang Campuchia cầm lấy 5.000.000đ vào sòng bài ở Campuchia đánh thua hết.

Vụ thứ năm: Chiều ngày 31/10/2017 Nguyễn Thanh V1 điện thoại cho ông Đặng C, sinh năm 1973 ở thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận đến quán cà phê T ở xã Đ, huyện Đ uống cà phê. Tại đây Nguyễn Thanh V1 nói dối mượn xe biển số 86BT-GG.GGG của ông C đi mượn tiền rồi mang Campuchia cầm lấy tiền đánh bài thua hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐG, ngày 04/9/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Đ xác định:

- Xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng-đen biển số 86BT-XX.XXX của ông Trần Tấn V2 có giá 9.000.000đ.

- Xe máy hiệu Yamaha, loại Nouvo màu trắng –đỏ, biển số 86BT-YY.YYY của ông Cao Tiến V3 có giá 25.900.000đ.

- Xe máy hiệu Honda, loại Winner, màu trắng –đen, biển số 86BT-KK.KKK của ông Trần Thanh V4 có giá 36.900.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐG, ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Đức Linh xác định:

- Xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Ware RSX, màu xám xanh trắng đen biển số 86BT-FF.FFF của ông Đặng Thanh L có giá 9.000.000đ.

- Xe máy nhĩa hiệu Honda, loại xe Ware @ màu đen bạc biển số 86BT-GG.GGG của ông Đặng C có giá 8.000.000đ.

Tổng giá trị của năm chiếc xe trên là 88.800.000đ (Tám mươi tám triệu, tám trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 15/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 30/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận truy tố bị can Nguyễn Thanh V1 về tội “Lừa đảo

chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Bình Thuận, giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn tại điểm p khoản 1 Điều 46; tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Về hình phạt đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V1 với mức án từ 48 tháng đến 54 tháng tù giam.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại như kết quả định giá.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng trên lưỡi dao có ghi chữ USA; 01 (một) chìa khóa có chữ SYM; 01 (một) chìa khóa trắng bạc.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Ngọc H, sinh năm 1975; trú ở I, đường X, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Văn T, sinh năm 1988, ở Ấp CH, huyện G, tỉnh Tây Ninh; 01 (một) thẻ tài khoản ngân hàng Agribank, số tài khoản XXXXXXXXXXX mang tên Lê Văn T, màu xanh trắng.

Cần tạm giữ: 01 (một) ví da màu nâu; 01 ví da màu đen; 01 thẻ ATM AGRIBANK mang tên Nguyễn Thanh V1; 256.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động hiệu PHILIPS để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của những người bị hại: Đều không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường tài sản như kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đều không có ý kiến tranh luận nhưng yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho những người bị hại để người bị hại hoàn trả lại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật: Do hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực, nên áp dụng bộ luật hình sự này để giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Hành vi của bị cáo: Quá trình xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh V1 khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tình tiết khách quan đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi của bị cáo được mô tả tại bản cáo trạng số 15/CT/VKSĐL-HS, ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2017 đến ngày 31/10/2017 Nguyễn Thanh V1, sinh năm 1984; trú tại Ấp A, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh đã lợi dụng lòng tin, dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt của ông Trần Tấn V2 xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng-đen biển số 86BT-XX.XXX trị giá 9.000.000đ; Ông Cao Tiến V3 xe máy Yamaha, loại Nouvo màu trắng –đỏ, biển số 86BT-YY.YYY trị giá 25.900.000đ; Ông Trần Thanh V4 xe máy hiệu Honda, loại Winner, màu trắng – đen, biển số 86BT-KK.KKKK trị giá 36.900.000đ; Ông Đặng Thanh L xe máy hiệu Honda, loại xe Ware RSX, màu xám xanh trắng đen biển số 86BT-FF.FFF trị giá 9.000.000đ; Ông Đặng C xe máy hiệu Honda, loại xe Ware @ màu đen bạc biển số 86BT-GG.GGG trị giá 8.000.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 88.800.000 đồng.

Như vậy, trong một khoảng thời gian ngắn Nguyễn Thanh V1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp (Thợ hồ) nhưng đã 05 lần dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản có giá trị 88.800.000đ đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; bị cáo là người có sức khỏe nhưng không muốn lao

động chân chính dựa vào lòng tin để chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền phục vụ cho những nhu cầu cá nhân bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết tăng nặng: Việc bị cáo dùng thủ đoạn gian dối 05 lần chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nhân thân: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 12/3/2007. Sau khi chấp hành xong về lại địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức mà còn tiếp tục phạm tội cố ý. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Thiệt hại của ông Trần Tấn V2, ông Cao Tiến V3, ông Trần Thanh V4, ông Đặng Thanh L, ông Đặng C là do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa những người bị hại yêu cầu bị cáo phải thường giá trị như kết quả định giá tài sản. Cho nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng trong vụ án:

Hiện đang lưu giữ tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh:

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng trên lưỡi dao có ghi chữ USA; 01 (một) chìa khóa có chữ SYM; 01 (một) chìa khóa trắng bạc. Đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Ngọc H, sinh năm 1975; trú ở I, đường X, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Văn T, sinh năm 1988, ở Ấp CH, huyện G, tỉnh Tây Ninh; 01 (một) thẻ tài khoản ngân hàng Agribank, số tài khoản 1591000410017 mang tên Lê Văn T, màu xanh trắng. Đây; 01 (một) ví da màu nâu; 01 ví da màu đen; 01 thẻ ATM AGRIBANK mang tên Nguyễn Thanh V1 là các vật chứng thu giữ của bị cáo không liên quan trong vụ án nên cần trả lại cho bị cáo:

- Đối với số tiền 256.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động hiệu PHILIPS là các tài sản thu giữ của bị cáo. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với các vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự là phù hợp.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm e, khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Điều 47, 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Điều 357, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; khoản 2 Điều 586; Điều 587, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Nguyễn Thanh V1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Phạt:

- Nguyễn Thanh V1 **04 (bốn)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/11/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc Nguyễn Thanh V1 bồi thường cho ông Trần Tấn V2 số tiền 9.000.000đ; ông Cao Tiến V3 số tiền 25.900.000đ; Ông Trần Thanh V4 số tiền 36.900.000đ; Ông Đặng Thanh L số tiền 9.000.000đ; Ông Đặng C số tiền 8.000.000đ.

Kể từ ngày ông Trần Tấn V2, ông Cao Tiến V3, ông Trần Thanh V4, ông Đặng Thanh L, ông Đặng C có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng Nguyễn Thanh V1 còn phải chịu lãi theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng: 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng trên lưỡi dao có ghi chữ USA; 01 (một) chìa khóa có chữ SYM; 01 (một) chìa khóa trắng bạc.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Ngọc H, sinh năm 1975; trú ở I, đường X, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Văn T, sinh năm 1988, ở Ấp CH, huyện G, tỉnh Tây Ninh; 01 (một) thẻ tài khoản ngân hàng Agribank, số tài khoản 1591000410017 mang tên Lê Văn T, màu xanh trắng. Đây; 01 (một) ví da màu nâu; 01 ví da màu đen; 01 thẻ ATM AGRIBANK mang tên Nguyễn Thanh V1.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 256.000đ tiền Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động hiệu PHILIPS.

(Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh).

4. Về án phí:

- Buộc Nguyễn Thanh V1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.440.000 đồng (Bốn triệu, bốn trăm, bốn mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/4/2018) để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Xuân Thuận